

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 2712/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 08 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý (TGPL) cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách và pháp luật TGPL đối với người cao tuổi thuộc diện được TGPL theo quy định của Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh truyền thông nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng và người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí; đồng thời nâng cao năng lực người thực hiện TGPL, tăng cường kiểm tra, giám sát, qua đó giúp người dân nói chung và người cao tuổi nói riêng hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định.

- Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL, bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chất lượng hoạt động TGPL cho người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

2. Yêu cầu

- Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Các hoạt động được thiết kế phù hợp với đặc thù của người cao tuổi, bám sát và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án về người cao tuổi, trong đó có Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường và đẩy mạnh cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động

nuu ✓

TGPL cho người cao tuổi.

- Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, ưu tiên nguồn lực cho các địa bàn có điều kiện khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông người cao tuổi thuộc diện được TGPL; có thể lồng ghép các hoạt động TGPL với các chương trình hỗ trợ pháp lý khác hoặc các chương trình mục tiêu quốc gia, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong TGPL cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi tiếp cận TGPL bằng nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc trực tuyến và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với người cao tuổi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

Hoạt động 1: Tăng cường thực hiện các việc, vụ việc TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế, Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người cao tuổi thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

Hoạt động 2: Tăng cường triển khai hoạt động TGPL tại cơ sở, đặc biệt thông qua việc phối hợp với chính quyền cấp xã, Hội người cao tuổi và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Người cao tuổi, Công an cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi; các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Các hoạt động TGPL tại cơ sở được tổ chức; nhu cầu TGPL của người cao tuổi được phát hiện kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm TGPL nhà nước để xem xét, thực hiện theo quy định.

Hoạt động 3: Rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã,

Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người cao tuổi thuộc diện được TGPL đến Trung tâm TGPL nhà nước hoặc Chi nhánh thuộc Trung tâm TGPL nhà nước khi họ có yêu cầu TGPL.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được cập nhật, công bố, gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Sở Y tế Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi, người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về TGPL bằng nhiều hình thức phù hợp cho người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL

Hoạt động 1: Truyền thông pháp luật về TGPL cho người dân, trong đó có người cao tuổi, cán bộ cấp thôn (già làng, trưởng bản, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố), người có uy tín trong cộng đồng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Tổ chức các hội nghị, buổi sinh hoạt, xây dựng các sản phẩm truyền thông.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người cao tuổi và quyền được TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Trị và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí, kênh truyền thông mạng xã hội...).

Hoạt động 3: Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn, phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của người cao tuổi, pháp luật về TGPL, kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, người cao tuổi có khó khăn về tiếp cận thông tin (chữ in lớn, ngôn ngữ đơn giản, hình ảnh minh họa, nội dung nghe - nhìn); ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc

pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được thực hiện và lưu giữ dưới dạng tài liệu, tờ gấp pháp luật và các ấn phẩm chuyên dụng; cung cấp bảng thông tin về TGPL cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hoạt động 4: Đẩy mạnh truyền thông TGPL trên môi trường số thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị; Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và nền tảng xã hội; sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin, bài viết hướng dẫn về quyền được TGPL và thực hiện các thủ tục hành chính về TGPL trực tuyến.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

3. Hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm

d) Kết quả đầu ra: Đăng tải tin, bài viết về người cao tuổi thuộc diện được TGPL, đặc biệt nhân Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6) và Ngày Quốc tế về Người cao tuổi (01/10) trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị; Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và nền tảng xã hội; đồng thời thực hiện các hoạt động truyền thông khác về TGPL phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL và những người phối hợp trong TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

Handwritten signature

d) Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL, về quyền của người cao tuổi thuộc diện được TGPL cho người dân, cán bộ cấp thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở và những người có liên quan.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, rà soát, triển khai việc thực hiện chính sách TGPL, khảo sát, đánh giá kết quả, nhu cầu thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

Hoạt động 1: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

d) Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

Hoạt động 2: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi theo Luật TGPL (sửa đổi) đã được Quốc hội khoá XVI thông qua tại kỳ họp thứ nhất ngày 23/4/2026 và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Kết quả đầu ra: Các văn bản được ban hành.

6. Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho người cao tuổi

Hoạt động 1: Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc TGPL, thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi thuộc diện được TGPL) lên Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm

d) Kết quả đầu ra: Hồ sơ vụ việc TGPL của người cao tuổi và các thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; hình thành bộ dữ liệu thông nhất phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và xây dựng chính sách liên quan đến người cao tuổi trong TGPL.

Hoạt động 2: Triển khai ứng dụng TGPL trên các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử...), đường dây nóng giúp người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).
- b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Thực hiện đường dây nóng thường xuyên; đối với ứng dụng TGPL trên các nền tảng số thực hiện sau khi Bộ Tư pháp triển khai.

d) Kết quả đầu ra: Người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử...) đường dây nóng TGPL được duy trì hoạt động thường xuyên, tiếp nhận và giải đáp kịp thời các yêu cầu của người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

7. Hợp tác quốc tế

Hoạt động: Nghiên cứu tài liệu, học tập kinh nghiệm các nước về TGPL, trong đó có TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Hàng năm
- d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm nghiên cứu, tài liệu dịch, báo cáo kinh nghiệm thực tế trong trường hợp thực hiện đoàn ra nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL trên địa bàn gửi Bộ Tư pháp.

- Chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh tổ chức thực hiện các hoạt động TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL theo Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

2. Sở Y tế phối hợp với Sở Tư pháp và chỉ đạo Hội Người cao tuổi tỉnh, các tổ chức bảo trợ xã hội triển khai các hoạt động được giao nhiệm vụ tại Mục II của Kế hoạch này và các nội dung khác có liên quan.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Handwritten signature and mark

4. Đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các hoạt động TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để xây dựng hoặc lồng ghép xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II của Kế hoạch này; thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và diện người được TGPL nói chung theo quy định của pháp luật.

Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải thích kịp thời quyền được TGPL cho người cao tuổi (là bị can, bị hại, người liên quan) ngay từ giai đoạn thụ lý nguồn tin và khởi tố điều tra. Chủ động rà soát, bố trí vị trí lắp đặt Bảng thông tin về TGPL tại khu vực tiếp công dân, khu vực hỏi cung của Công an các đơn vị, địa phương đảm bảo thuận tiện, dễ tiếp cận. Tăng cường ứng dụng phương tiện điện tử để thông báo nhanh chóng cho Trung tâm TGPL nhà nước khi có yêu cầu TGPL, đảm bảo kịp thời sự tham gia của người thực hiện TGPL theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5. Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này, xây dựng hoặc lồng ghép kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) để triển khai hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước Kế hoạch của cả giai đoạn 2026-2030; từ các chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia, đề án có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và TGPL, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CA tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp; Y tế, Tài chính;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Trị;
- UBND cấp xã;
- Các tổ chức Hội người cao tuổi;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC(B).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Phong Phú

